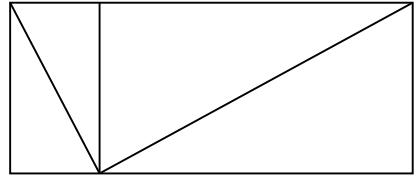


<p>4.Củng cố dặn dò :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chốt lại nội dung bài.</li> <li>- Nhận xét giờ học, dặn dò chuẩn bị cho giờ sau.</li> </ul>	<p>4/+ Có 5 hình tam giác + Có 3 hình chữ nhật</p>  <p>- HS nghe nhận xét dặn dò</p>
---	--

Tiết 3

MÔN: LUYỆN TỪ

Bài:TỪ TRÁI NGHĨA.

### I. Mục tiêu

- Dựa vào bài Đàm bê của anh Hồ Giáo, tìm được từ ngữ trái nghĩa điền vào chỗ trống trong bảng (BT1); nêu được từ trái nghĩa với từ cho trước (BT2).
- Nêu được ý thích hợp về công việc (cột B) phù hợp với từ chỉ nghề nghiệp (cột A) - BT3.

*HS, trung bình, yếu, làm được ít nhất: Bài 1, 2*

*HS khá giỏi, , làm được các bài 1,2,3*

### II. Chuẩn bị

- GV: Bài tập 1, 3 viết vào giấy to. Bài tập 2 viết trên bảng lớp. Bút dạ.
- HS: SGK, vở.

### III. Các hoạt động dạy học .

<i>Hoạt động của GV</i>	<i>Hoạt động của HS</i>
<p>1 Ôn định</p> <p>2. <u>Bài cũ</u> :Từ ngữ chỉ nghề nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 5 đến 7 HS đọc các câu đã đặt được ở bài tập 4 giờ học trước.</li> <li>- Nhận xét cách đặt câu của từng HS.</li> </ul> <p>3. <u>Bài mới</u></p> <p><u>Giới thiệu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong tiết học hôm nay chúng ta sẽ cùng học về từ trái nghĩa và sẽ biết được thêm công việc cụ thể của một số ngành nghề trong cuộc sống.</li> </ul> <p>* <i>Hoạt động 1:</i> Hướng dẫn làm bài</p> <p>MT Mở rộng và hệ thống hoá vốn từ về từ trái nghĩa.</p>	<p>+ Một số HS đọc câu, cả lớp theo dõi và nhận xét.</p>

<p>Cách tiến hành</p> <p>Bài 1</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 1 HS đọc yêu cầu.</li> <li>- Gọi 1 HS đọc lại bài Đàn bê của anh Hồ Giáo.</li> <li>- Dán 2 tờ giấy có ghi đề bài lên bảng. Gọi HS lên bảng làm.</li> <li>- Gọi HS nhận xét bài của bạn trên bảng.</li> <li>- Tìm những từ ngữ khác, ngoài bài trái nghĩa với từ rụt rè.</li> <li>- Những con bê cái ăn nhỏ nhẹ, từ tốn, những con bê đực thì ngược lại. Con hãy tìm thêm các từ khác trái nghĩa với nhỏ nhẹ, từ tốn?</li> <li>- Khen những HS tìm được nhiều từ hay và đúng.</li> </ul> <p>Bài 2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 1 HS đọc yêu cầu.</li> <li>- Cho HS thực hiện hỏi đáp theo cặp. Sau đó gọi một số cặp trình bày trước lớp.</li> <li>- Nhận xét.</li> </ul> <p>Bài 3</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu của bài.</li> <li>- Dán 2 tờ giấy có ghi đề bài lên bảng.</li> <li>- Chia lớp thành 2 nhóm, tổ chức cho HS làm bài theo hình thức nối tiếp. Mỗi HS chỉ được nối 1 ô. Sau 5 phút nhóm nào xong trước và đúng sẽ thắng.</li> <li>- Gọi HS nhận xét bài của từng nhóm và chốt lại lời giải đúng.</li> <li>- Tuyên dương nhóm thắng cuộc.</li> </ul>	<p>1/+ <u>Đọc đề bài.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 1 HS đọc thành tiếng, cả lớp đọc thầm.</li> <li>+ 2 HS lên bảng làm, HS dưới lớp làm vào Vở.</li> </ul> <p><u>*Lời giải:</u></p> <p><i>Những con bê đực như những bé trai khoẻ mạnh, nghịch ngợm ăn vội vàng</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ bạo dạn/ táo bạo...</li> <li>+ ngấu nghiến/ hùng hục.</li> </ul> <p>2/+ <i>Hãy giải nghĩa từng từ dưới đây bằng từ trái nghĩa với nó.</i></p> <p><u>HS 1:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Từ trái nghĩa với từ trẻ con là gì?</li> </ul> <p><u>HS 2:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Từ trái nghĩa với từ trẻ con là từ người lớn.</li> </ul> <p><u>Đáp án:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ đầu tiên/ bắt đầu/...</li> <li>+ biến mất/ mất tăm/...</li> <li>+ cuống quýt/ hốt hoảng/...</li> </ul> <p>3/+ <u>Đọc đề bài trong SGK.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, đọc thầm đề bài.</li> <li>+ HS lên bảng làm theo hình thức nối tiếp.</li> </ul>
--	---

<p>4. <u>Củng cố – Dẫn dò</u> .</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét tiết học.</li> <li>- Dẫn dò HS về nhà làm lại các bài tập trong bài và tìm thêm các cặp từ trái nghĩa khác.</li> <li>- Chuẩn bị: Ôn tập cuối HKII.</li> </ul>	
---	--

#### Tiết 4

### MÔN: CHÍNH TẢ (nghe viết) Bài: ĐÀN BÊ CỦA ANH HỒ GIÁO

#### I. Mục tiêu

- Nghe - viết chính xác bài CT, trình bày đúng đoạn tóm tắt bài Đàm bê của anh Hồ Giáo.
- Làm được BT(2) a/b hoặc BT(3) a/b, hoặc BTCT phương ngữ do GV soạn  
*HS trung bình, yếu, làm được ít nhất: Bài 2*  
*HS khá giỏi, làm được các bài 2,3*

#### II. Chuẩn bị

- GV: Bài tập 3 viết vào 2 tờ giấy to, bút dạ.
- HS: Vở, bảng con.

#### III. Các hoạt động dạy học .

<i>Hoạt động của GV</i>	<i>Hoạt động của HS</i>
<p>1. <u>Ôn định</u></p> <p>2. <u>Bài cũ</u> : Người làm đồ chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 2 HS lên bảng, yêu cầu HS viết các từ cần chú ý phân biệt trong giờ học trước. Yêu cầu HS dưới lớp viết vào nháp.</li> <li>- Yêu cầu HS đọc các từ mà các bạn tìm được.</li> <li>- Nhận xét</li> </ul> <p>3. <u>Bài mới</u></p> <p><u>Giới thiệu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giờ Chính tả hôm nay lớp mình sẽ nghe và viết lại một đoạn trong bài tập đọc Đàm bê của anh Hồ Giáo và làm các bài tập chính tả.</li> </ul> <p>* <i>Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chính tả</i>      MT Nghe và viết lại đúng, đẹp đoạn Giống như ... đòi bế.</p> <p>Cách tiến hành</p>	<p>+ <i>Tìm và viết lại các từ có chứa dấu hỏi/ dấu ngã.</i></p>

<p>a) Ghi nhớ nội dung đoạn cần viết</p> <p>- GV đọc đoạn văn cần viết.</p> <p>- Đoạn văn nói về điều gì?</p> <p>- Những con bê được có đặc điểm gì đáng yêu?</p> <p>- Những con bê cái thì ra sao?</p> <p>b) Hướng dẫn cách trình bày</p> <p>- Tìm tên riêng trong đoạn văn?</p> <p>- Những chữ nào thường phải viết hoa?</p> <p>c) Hướng dẫn viết từ khó</p> <p>- Gọi HS đọc các từ khó: quấn quýt, quấn vào chân, nhảy quẩng, rụt rè, quơ quơ.</p> <p>- Nhận xét và chữa lỗi cho HS, nếu có.</p> <p>d) Viết chính tả</p> <p>e) Soát lỗi</p> <p>g) Chấm bài</p> <p>* <i>Hoạt động 2:</i> Hướng dẫn làm bài tập chính tả</p> <p>MT Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt ch/ tr, dấu hỏi/ dấu ngã.</p> <p>Cách tiến hành</p> <p>Bài 2</p> <p>- Gọi 1 HS đọc yêu cầu.</p> <p>- Gọi 1 HS thực hành hỏi đáp theo cặp, 1 HS đọc câu hỏi, 1 HS tìm từ.</p> <p>- Khen những cặp HS nói tốt, tìm từ đúng, nhanh.</p> <p>4. <u>Củng cố – Dặn dò</u>.</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p> <p>- Dặn HS về nhà làm bài tập 2, 3 vào Vở Bài tập Tiếng Việt 2, tập hai.</p> <p>- Chuẩn bị: Ôn tập cuối HKII</p> <p>.</p>	<p>+ Theo dõi bài trong SGK.</p> <p>+ Đoạn văn nói về tình cảm của đàn bê với anh Hồ Giáo.</p> <p>+ Chúng chốc chốc lại ngừng ăn, nhảy quẩng lên đuổi nhau.</p> <p>+ Chúng rụt rè, nhút nhát như những bé gái.</p> <p>+ Hồ Giáo.</p> <p>+ Những chữ đầu câu và tên riêng trong bài phải viết hoa.</p> <p>- HS đọc cá nhân.</p> <p>+ HS lên bảng viết các từ này. : quấn quýt, quấn vào chân, nhảy quẩng, rụt rè, quơ quơ.</p> <p>+ HS dưới lớp viết vào nháp.</p> <p>- HS viết bài vào vỡ</p> <p>- HS sứt lỗi bằng bút chì</p> <p>+ Đọc yêu cầu của bài.</p> <p>+ Nhiều cặp HS được thực hành.</p> <p>+ HS 1: Chỉ nơi tập trung đông người mua bán.</p> <p>+ HS 2: Chợ.</p> <p>* <i>Tiến hành tương tự với các phần còn lại:</i></p> <p>a) chợ – chò - tròn</p> <p>b) bảo – hổ – rỗi (rắnh)</p>
--	---

#### I. PHỤ ĐẠO VÀ BỒI DƯỠNG

## 2. BỒI DƯỠNG

Toán	Nội dung thực hiện của học sinh
Tên nội dung	<p>1/ Tính :</p> $\begin{aligned} 2 \times 2 \times 3 &= 4 \times 3 \\ &= 12 \\ 40:4:5 &= 10:5 \quad 3 \times 5 - 6 = 15 - 6 \dots \\ &= 2 \quad = 9 \\ 4 \times 9 + 6 &= 36 + 6 \quad 2 \times 7 + 58 = 14 + 58 \\ &= 42 \quad = 72 \end{aligned}$ <p>2/ Giải bài toán theo tóm tắt sau</p> <p><u>Tóm tắt:</u></p> <p>Màu đỏ dài : 66 cm      Màu xanh ngắn hơn đỏ : 17 cm      Màu xanh dài .....cm?</p> <p><u>Bài giải:</u></p> <p>Bảng giấy màu xanh dài là:  <math display="block">66 - 17 = 49 \text{ (cm)}</math></p> <p>Đáp số: 48 cm.</p>

Thứ sáu ngày 12 tháng 05 năm 2017

Ngày soạn: 05/04/2017

Ngày dạy : 12/05/2017

Tiết 1 : Mĩ thuật

Tiết 2 : Âm nhạc

Tiết 3

MÔN: TẬP LÀM VĂN

Bài: KẾT NGẮN VỀ NGƯỜI THÂN (NÓI, VIẾT).

### I. Mục tiêu

- Dựa vào các câu hỏi gợi ý, kể được một vài nét về nghề nghiệp của người thân (BT1).
- Biết viết lại những điều đã kể thành một đoạn văn ngắn (BT2).

HS trung bình, yếu, làm được ít nhất: Bài 1,

HS khá giỏi, làm được các bài 1,2,

### II. Chuẩn bị

- GV: Tranh của tiết Luyện từ và câu tuần 33. Tranh một số nghề nghiệp khác.  
 Bảng ghi sẵn các câu hỏi gợi ý.
- HS: SGK, vở.

### III. Các hoạt động dạy học

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1 Ôn định 2. <u>Bài cũ</u> :Đáp lời an ủi. Kể chuyện được chứng kiến. - Gọi HS đọc đoạn văn kể về một việc tốt của con hoặc của bạn con.	+ HS đọc bài làm của mình.

- Nhận xét

### 3. Bài mới

#### Giới thiệu:

\* GV giới thiệu và ghi tựa bài

#### \**Hoạt động 1:*Hướng dẫn làm bài tập

- MT Biết cách giới thiệu về nghề nghiệp của người thân theo các câu hỏi gợi ý.

Cách tiến hành

#### Bài 1

Gọi HS đọc yêu cầu.

- Cho HS tự suy nghĩ trong 5 phút.
- GV treo tranh đã sưu tầm để HS định hình nghề nghiệp, công việc.
- Gọi HS tập nói. Nhắc HS nói phải rõ 3 ý để người khác nghe và biết được nghề nghiệp công việc và ích lợi của công việc đó.
- Sau mỗi HS nói, GV gọi 1 HS khác và hỏi: Con biết gì về bố (mẹ, anh, chú,...) của bạn?
- Sửa nếu các con nói sai, câu không đúng ngữ pháp.

#### \* Hoạt động 2: Hướng dẫn làm bài viết:

MT Viết được những điều đã kể thành đoạn văn có đủ ý, đúng về câu.

Cách tiến hành

#### Bài 2

- GV nêu yêu cầu và để HS tự viết.

- Gọi HS đọc bài của mình.

- Gọi HS nhận xét bài của bạn.

- Nhận xét.

#### 4 . Củng cố – Dặn dò .

*HS đọc lại đoạn viết*

- Nhận xét tiết học.

- Dặn HS về nhà ôn tập để chuẩn bị kiểm tra.

+ 2 HS đọc yêu cầu của bài và các câu hỏi gợi ý.

+ Suy nghĩ.

+ Nhiều HS được kể.

+ HS trình bày lại theo ý bạn nói.

+ Tìm ra các bạn nói hay nhất.

#### Ví dụ:

\* Mẹ của con là cô giáo. Mẹ con đi dạy từ sáng đến chiều. Tối đến mẹ còn soạn bài, chấm điểm. Công việc của mẹ được nhiều người yêu quý vì mẹ dạy dỗ trẻ thơ nên người.

+ HS viết vào vở.

+ Một số HS đọc bài trước lớp.

+ Nhận xét bài bạn.

- Chuẩn bị: Ôn tập cuối HKII.	
-------------------------------	--

Tiết 4  
 MÔN: TOÁN  
Bài: ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC (TT)

**I. Mục tiêu**

- Biết tính độ dài đường gấp khúc, chu vi hình tam giác, hình tứ giác.
- Bài tập cần làm : Bài 1,2,

*HS trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 1, 2.*

*HS khá giỏi, làm được các bài 1,2,3,4,5*

**II. Chuẩn bị**

- GV: Bảng phụ.
- HS: Vở.

**I. Mục tiêu.**

- Biết tính độ dài đường gấp khúc , chu vi hình tam giác , hình tứ giác .

**II. Đồ dùng dạy học .**

- GV: Bảng phụ.
- HS: Vở.

**III. Các hoạt động dạy học .**

<i>Hoạt động của GV</i>	<i>Hoạt động của HS</i>
<p>1 Ôn định</p> <p>2. <u>Bài cũ</u> : Ôn tập về hình học.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa bài 4.</li> <li>- GV nhận xét.</li> </ul> <p>3. <u>Bài mới</u></p> <p><u>Giới thiệu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu mục tiêu tiết học và ghi tên bài lên bảng.</li> <li>* <i>Hoạt động 1:</i> Hướng dẫn ôn tập.</li> </ul> <p>MT Kĩ năng tính độ dài đường gấp khúc.</p> <p>Tính chu vi hình tam giác, hình tứ giác.</p> <p>Phát triển trí tưởng tượng cho HS thông qua xếp hình.</p> <p>Cách tiến hành</p> <p>Bài 1:</p> <p>GV nêu bài toán.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS nêu cách tính độ dài đường gấp khúc, sau đó làm bài và báo cáo kết quả.</li> </ul>	<p>+HS lên bảng sửa bài, bạn nhận xét.</p>

<p>Bài 2: GV hóng dẫn HS cách làm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS nêu cách tính chu vi hình tam giác.</li> <li>- Cho HS thực hành làm - nhận xét.</li> </ul> <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài toán yêu cầu chúng ta làm gì?.</li> <li>- Nêu cách tính chu vi hình tứ giác ?</li> <li>- Yêu cầu làm bài.</li> <li>- Các cạnh của hình tứ giác này có đặc điểm gì ?</li> <li>- Vậy có thể tính chu vi hình tứ giác theo cách nào khác ?</li> </ul> <p><b>Bài 4: (HS nk làm )</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS dự đoán và tính độ dài hai đồng gấp khúc để kiểm tra.</li> <li>- Chữa bài và nhận xét.</li> </ul> <p><b>Bài 5:(HS về nhà làm )</b></p> <p>xếp hình.</p> <p>4.Củng cố dặn dò :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chốt lại nội dung bài học. Nhận xét giờ học.</li> <li>- Dặn dò chuẩn bị cho giờ sau</li> </ul> <p><u>GV nhận xét</u></p>	<p>2/</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu cách tính chu vi hình tam giác.</li> <li>- Làm bài, đổi vở để kiểm tra bài của bạn.</li> </ul> <p>Bài giải:</p> <p>Chu vi của hình tam giác ABC là:  <math>30 + 15 + 35 = 80 \text{ (cm)}</math>  Đáp số 80cm</p> <p>3/</p> <p>Bài giải</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chu vi của hình tứ giác MNPQ</li> <li>- Bằng cách thực hiện phép nhân:  <math>5 \times 4 = 20 \text{ ( cm)}</math>  Đáp số 20cm</li> </ul> <p>4/- Độ dài đồng gấp khúc ABC là:  <math>5\text{cm} + 6\text{cm} = 11\text{cm}</math></p> <p>- Độ dài đồng gấp khúc AMNOPQC dài là:  <math>2\text{cm} + 2\text{cm} + 2\text{cm} + 2\text{cm} + 2\text{cm} + 1\text{cm} = 11\text{cm.}</math></p> <p>5/- HS thực hành xếp hình</p> <p>- HS nghe nhận xét dặn</p>
--	---

### Tiết 5 : SHTT

#### I Mục tiêu:

Tổng kết hoạt động trong tuần qua.

Đề ra phương hướng hoạt động trong tuần tới

#### II Chuẩn bị:

GV: Công tác tuần.

HS: Bản báo cáo thành tích thi đua của các tổ

#### III. Hoạt động lên lớp:

Cáo viên	Học sinh
1. Ôn định: Hát	Hát tập thể
2. Nội dung:	1. Lớp trưởng điều khiển

<p>Gv giới thiệu: Phần làm việc ban cán sự lớp:  Gv nhận xét chung: Ưu: Vệ sinh, chuẩn bị sách vở, chuyên cần Tồn tại: Một số em chưa thuộc bảng nhân chia. Gv khen tố hạng nhất, cá nhân xuất sắc, cá nhân tiến bộ. Công tác tuần tới:</p>	<p>2. Tổ trưởng các tổ báo cáo về các mặt: 3. Học tập 4. Chuyên cần 5. Kỷ luật, chấp hành nội quy. 6. Nề nếp, tác phong, vệ sinh. 7. Phong trào 8. Cá nhân xuất sắc, tiến bộ.</p>
---	---

#### KẾT THÚC TUẦN 34